|  |  |
| --- | --- |
| UBND TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG MN THANH BÌNH**  Số: …./BC-MN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hải Dương, ngày 07 tháng 01 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**SƠ KẾT HỌC KỲ I VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HỌC KỲ II**

**Năm học 2021 – 2022**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo về công tác chăm sóc, giáo dục cũng như xây dựng cơ sở vật chất trong trường học.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, năng động, nhiệt tình, sáng tạo trong công tác, tích cực tham gia các phong trào thi đuado các cấp tổ chức.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường luôn đoàn kết thống nhất và có mục tiêu phấn đấu cụ thể nhằm đạt hiệu quả cao trong nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong cơ quan. Chủ động phối hợp với các tổ chức xã hội, Hội cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường.

**2. Khó khăn**

- Giáo viên nghỉ theo chế độ thai sản nên tỉ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo qui định.

- Tỷ lệ trẻ huy động ra trường lớp chưa đủ so với kế hoạch giao ở độ tuổi nhà trẻ, 3-4 tuổi.

Tuy nhiên, trong học kỳ vừa qua, với sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu cùng với sự cố gắng của đội ngũ CBGVNV nhà trường đã đạt được những kết quả như sau:

**II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trong học kỳ I:**

**1.Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

*1.1 Thực hiện các văn bản*

- 100% CBGV,NV được lĩnh hội các văn bản mới ban hành: Các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; công tác công khai, dân chủ trong nhà trường, các nội dung công khai, công khai tài chính, công khai ngân sách….

- CBGV, NV nắm được điểm cốt lõi, cơ bản của những văn bản mới về chương trình GDMN, công tác thu góp, hợp đồng cung ứng thực phẩm, công tác vận động tài trợ, công tác quản lý và phát triển giáo dục đào tạo, hoạt động của ban đại diện hội cha mẹ học sinh….

*1.2.* *Đổi mới công tác quản lý giáo dục*

- Vị trí việc làm của giáo viên

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên được công khai bảng phân công chuyên môn.

+ CBGV,NV được nhận nhiệm vụ theo đúng chức năng, vị trí việc làm, phù hợp với điều kiện, trình độ, năng lực của cá nhân đảm bảo chất lượng giáo dục đồng đều và toàn diện.

- Sinh hoạt chuyên môn đảm bảo theo kế hoạch 2 tuần/lần, linh hoạt thay đổi hình thức tổ chức: Qua zoom, video.

- Tổ chức các hoạt động lễ hội, giao lưu, sự kiện và hoạt động trải nghiệm theo lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch. Cụ thể: Tết trung thu, Ngày hội thể thao Chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20-10, Bé vui đón giáng sinh.

- Tổ chức các hội giảng, hội thi:

+ 38/40 giáo viên tham gia hội giảng cấp trường(1 giáo viên nghỉ ốm, 01 GV nghỉ thai sản).

+ 100% giáo viên được bồi dưỡng thông qua hội giảng.

+ Cử 02 Gv 3 tuổi, nhà trẻ tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (Cô Nguyễn Thị Hằng và cô Phan Thị Thanh Hương)

*1.3.* *Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.*

- Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ 15/40 giáo viên, 100% xếp loại khá, giỏi.

- 100% giáo viên và nhân viên được kiểm tra chuyên đề tất cả các mảng hoạt động của nhà trường theo kế hoạch. Không có CBGVNV vi phạm.

***2.* Qui mô nhóm, lớp**

- Duy trì 20/20 nhóm lớp với tổng số trẻ ra lớp 520/580 học sinh đạt 90%; Trong đó 3 lớp nhà trẻ: 46/75 học sinh đạt 61% ; 17 lớp mẫu giáo: 474/534 học sinh đạt 89%..

**3. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị.**

- 4/4 điểm trường đã tiến hành cải tạo mới cảnh quan thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 gắn với phong trào “Trường học nở hoa”.

- 20/20 nhóm lớp ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori thông qua xây dựng góc Thực hành cuộc sống và cảm quan.

- Bổ sung cho các nhóm lớp có đủ bàn ghế đúng quy cách, đủ đồ dùng, đồ chơi tối thiểu và đồ dùng cá nhân cho trẻ, có ký hiệu riêng.

- Bổ sung đồ dùng phòng Steam lab.

**4. Công tác phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), chuẩn bị các điêu kiện thực hiện PCGD mầm non trẻ em 4 tuổi**

- 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn Phường ra trường, lớp.

- 5/5lớp 5 tuổi duy trì vững chắc các điều kiện phổ cập cho trẻ 5 tuổi.

- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, cập nhật số liệu, báo cáo kịp thời.

- Duy trì phường đạt phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi.

- Khảo sát đánh giá, chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ 4 tuổi theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

**5. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường MN đạt chuẩn quốc gia, trường điển hình tiên tiến**

- Tiếp tục duy trì vững chắc 05 tiêu chuẩn của trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Rà soát, hoàn thiện các tiêu chí trường điển hình tiên tiến.

- Nộp hồ sơ đề nghị trường điển hình tiên tiến về phòng giáo dục.

**6. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ**

*6.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ*

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ em đến trường được chăm sóc, giáo dục trong một môi trường an toàn, không bạo hành.

- Duy trì công nhận “Trường học đảm bảo an toàn” theo qui định.

- 100% trẻ có kỹ năng vệ sinh tự phục vụ theo độ tuổi như: Vệ sinh răng miệng, vệ sinh cá nhân, cách chải răng, rửa tay, rửa mặt theo quy trình.

- 100% các nhóm lớp tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu. Thực hiện tốt việc phòng chống các dịch bệnh theo mùa và dịch covid-19.

- 20/20 nhóm lớp có trang thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ, phụ huynh đăng ký đưa đón trẻ với giáo viên chủ nhiệm, thực hiện có hiệu quả sổ giao nhận.

6*.2. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ*

- 100% trẻ đến trường được ăn bán trú tại trường với mức ăn: 19.000đ/cháu/ngày, không xảy ra ngộ độc thực phẩm và đảm bảo VSATTP.

- 100% CBQL, NV được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực về công tác VSATTP.

- 100% trẻ được theo dõi và đánh giá tình trạng sức khỏe trên biểu đồ tăng trường.

- 96.3% trẻ phát triển bình thường về chiều cao cân nặng.

6*.3. Nâng cao chất lượng thực hiện CTGDMN*

- 100% trẻ được phân theo đúng độ tuổi, đảm bảo chế độ sinh hoạt ngày

- 20/20 nhóm lớp thực hiện tốt góc tuyên truyền nội dung giáo dục BVMT, ATGT, đặc biệt là các chuyên đề: Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm; Phát triển vận động; Nâng cao chất lượng, giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ; Thư viện thân thiện- lớp học xanh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, khai thác triệt để môi trường tăng cường cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

- 100% trẻ được đánh giá hàng ngày và theo giai đoạn, có điều chỉnh kế hoạch

. - Tỷ lệ chuyên chăm đạt 91%. Riêng đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt 96.4% Tỷ lệ bé ngoan đạt: 94 %, bé ngoan TD đạt 92 %

- 100% trẻ toàn trường được tham gia các hoạt động trải nghiệm đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả trong điều kiện phòng chống dịch covid.

- 20/20 lớp thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, Montessori vào chương trình giáo dục MN.

- 20/20 lớp xây dựng “Thư viện thân thiện của bé”, Góc thự hành cuộc sống và cảm quan; các nhóm lớp tích cực bổ sung đầu sách (dành cho cô đọc để kể cho trẻ nghe), tài liệu, học liệu tạo môi trường văn hóa đọc, thường xuyên cho trẻ tiếp cận và nghe đọc sách, giúp trẻ nuôi dưỡng tình yêu với sách, hình thành thói quen đọc sách khi còn nhỏ.

- Tổ chức 01 chuyên đề cấp trường về ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN.

**7. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên**

*7.1. Về số lượng:*

- Tổng số: 45 CBGV, NV (CBQL 3; GV 41; Kiêm nhiệm: 01 trong đó KT,VT).

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 01, Đại học: 32 đ/c; Cao đẳng: 11; trung cấp: 1 đ/c.

- Tổng số Đảng viên có: 1 đ/c; TC Lý luận chính trị: 3 đ/c; Sơ cấp: 9 đ/c.

*7.2. Về chất lượng*

- 100% cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuẩn, trong đó trên chuẩn: 44/45= 97.7%.

- 3/3 cán bộ quản lý có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- 45/45 cán bộ, giáo viên có khả năng khai thác, sử dụng và ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy.

-100% cán bộ giáo viên được tham gia tập huấn do các cấp tổ chức, được học tập quán triệt triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng

- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- 95% GV tham gia hội giảng cấp trường.

- 100% CBGV thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy định đạo đức nhà giáo, nội quy, quy định của ngành, các cấp.

**8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, vận động tài trợ và hội nhập quốc tế**

8*.1 Công tác xã hội hóa, vận động tài trợ*

- Duy trì tuyên truyền bằng mọi hình thức để chính quyền địa phương, các cấp, các ngành, hỗ trợ các nguồn lực nhằm tạo môi trường giáo dục cho trẻ và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” thông qua vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường ủng hộ các thiết bị đồ dùng, cây xanh trang trí tạo môi trường và tham gia vào hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Vận động tài trợ làm mái tôn khu Thanh Cương, đồ chơi ngoài trời

8*.2 Hội nhập quốc tế.*

- 20/20 lớp thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, Montessori vào chương trình giáo dục MN.

**9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

- 100% CBGVNV biết ƯDCNT trong soạn giảng, thực hiện công tác quản lý, tài chính, tài sản, sử dụng phần mềm dữ liệu ngành, kế toán, phổ cập, phần mềm dinh dưỡng…..

- 100% CBGV, NV ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm túc thông tin hai chiều giữa nhà trường với CBGV, NV, với phòng GD và các cơ quan liên quan.

- 20/20 nhóm lớp thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh thông qua nhóm zalo

- Tạo kho học liệu số thông qua kênh youtube của nhà trường.

**10. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN**

- 20/20 nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền về chương trình hoạt động GDMN của trẻ tại trường thông qua bảng tuyên truyền của lớp, trao đổi trực tiếp, qua nhóm zalo.

- 20/20 nhóm lớp có zalo nhóm tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, tuyên truyền các hoạt động giáo dục cho các bậc PHHS.

- Thường xuyên có bài tuyên truyền các hoạt động của nhà trường trên trang Facebook., zalo.

- Tổ chức 01 buổi chuyên đề qua zoom về công tác Hỗ trợ cha mẹ giúp trẻ kiềm chế cảm xúc, 300 phụ huynh tham dự.

**11. Chế độ chính sách cho CBGVNV và trẻ**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

- Lương và các quyền lợi của giáo viên hợp đồng theo qui định và hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền

- 100% trẻ hộ nghèo cận nghèo, gia đình chính sách miễn tiền điện điều hòa.

- 3/3 trẻ là con các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền ăn trưa theo đúng quy định.

**12. Công tác thi đua**

Đăng ký thi đua (đầu năm) đề nghị duyệt cuối năm:

- Tập thể:

+ Trường duy trì và giữ vững danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen thành phố; Cơ quan đơn vị văn hoá cấp thành phố; Đạt danh hiệu trường điển hình tiên tiến.

+ Chi bộ đảng đạt chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Công đoàn trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Đoàn thanh niên đạt chi đoàn vững mạnh.

- Cá nhân:

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 9/45= 20%

+ Lao động tiên tiến: 35/45= 77.7%

+ 100% cán bộ, giáo viên tham gia viết và áp dụng sáng kiến, 9/45=20% sáng kiến xếp loại tốt cấp trường và được xếp loại cấp thành phố.

\* Khen cao:

- Giấy khen của UBND Thành phố: 10

\* Kết quả kiểm tra CMNV giáo viên học kỳ I: 15 đ/c trong đó Tốt: 10đ/c, Khá: 5 đ/c.

**III. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm:**

- Quán triệt tốt tới toàn thể CBGVNV thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua, Hội giảng, hội thi các cấp.

- Các hoạt động chuyên môn được thực hiện có chiều sâu về hình thức và nội dung. Quan tâm đến việc hội nhập quốc tế trong ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori, Steam.

- Nề nếp kỷ cương trong trường được ổn định, giữ vững và tăng cường.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, luôn cố gắng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác.

- Công tác tham mưu xây dựng CSVC được quan tâm tích cực.

**2. Tồn tại:**

- Một số lớp chưa quan tâm khai thác tối đa môi trường hoạt động ngoài lớp học vào tổ chức hoạt động giáo dục.

- Công tác tuyên truyền thông qua nhóm zalo lượng tương tác của một số lớp chưa nhiều.

**IV. Phương hướng học kỳ II năm học 2021- 2022**

- Tiếp tục hưởng ứng thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong năm học.

- Tiếp tục cải tạo, sửa chữa CSVC. Bổ sung kịp thời trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi cho nhóm lớp, bảo quản, sửa chữa có hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng CSNDGD toàn diện cho trẻ, đảm bảo an toàn mọi mặt khi trẻ ở trường. Phối hợp với phòng y tế tổ chức khám sức khỏe định kì cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra chuyên đề.

- Bồi dưỡng và hướng dẫn CBGVNV viết và áp dụng sáng kiến, hoàn thành chỉ tiêu thi đua.

- Chỉ đạo đánh giá trẻ hàng ngày và theo giai đoạn đảm bảo kịp thời, có biện pháp điều chỉnh kế hoạch.

- Tạo điều kiện cho CBGV theo học các lớp nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với CBGVNV trong nhà trường.

- Công tác thu chi tài chính thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ như Hội xuân, 8/3, 30/4, 1/5, 1/6, tổng kết năm học và tổ chức các hoạt động trong hè.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo về công tác mở rộng diện tích khuôn viên trường học, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phối hợp với phụ huynh thông qua zoom.

Trên đây là những kết quả đạt được, những tồn tại cần rút kinh nghiệm trong học kỳ I và phương hướng nhiệm vụ học kỳ II năm học 2021 – 2022 của trường Mầm non Thanh Bình.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * PGD-ĐT(Để báo cáo) * Lưu HSVT. | **TM. NHÀ TRƯỜNG** |